

TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Số: 1582/2024/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Về việc: Thông qua Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng Quản trị
và Kiểm soát viên Tập đoàn Bảo Việt nhiệm kỳ 2024-2029**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông của Tập đoàn Bảo Việt

Để tiến hành bầu thành viên Hội đồng Quản trị và Kiểm soát viên Tập đoàn Bảo Việt nhiệm kỳ 2024-2029, Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt kính trình Đại hội đồng cổ đông của Tập đoàn Bảo Việt thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị và Kiểm soát viên Tập đoàn Bảo Việt nhiệm kỳ 2024-2029.

Dự thảo Quy chế đính kèm.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- TGD;
- Lưu: VT, VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Q. CHỦ TỊCH



Trần Thị Diệu Hằng

QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT VIÊN TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT NHIỆM KỲ 2024-2029

(Kèm theo Tờ trình số 1582/2024/TTr-HĐQT

của Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt ngày 05/12/2024)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt,

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 của Tập đoàn Bảo Việt (“Đại hội”) tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Kiểm soát viên (KSV) nhiệm kỳ 2024-2029 theo các quy định sau:

Điều 1. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT và Kiểm soát viên; điều kiện ứng cử, đề cử, số lượng thành viên HĐQT và Kiểm soát viên được bầu

1. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT và Kiểm soát viên

1.1. Thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và các điều kiện sau:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Tập đoàn Bảo Việt và không nhất thiết phải là cổ đông của Tập đoàn Bảo Việt;
- Thành viên HĐQT của Tập đoàn Bảo Việt có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác;
- Không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc (TGD) và người quản lý khác của Tập đoàn Bảo Việt.

1.2. Thành viên độc lập HĐQT

- Không phải là người đang làm việc cho Tập đoàn Bảo Việt, công ty con của Tập đoàn Bảo Việt; không phải là người đã từng làm việc cho Tập đoàn Bảo Việt, công ty con của Tập đoàn Bảo Việt ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Tập đoàn Bảo Việt, trừ các khoản phụ cấp mà Thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Tập đoàn Bảo Việt; là người quản lý của Tập đoàn Bảo Việt hoặc công ty con của Tập đoàn Bảo Việt;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tập đoàn Bảo Việt;

- Không phải là người đã từng làm Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát của Tập đoàn Bảo Việt ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

1.3. Kiểm soát viên phải có các tiêu chuẩn và các điều kiện sau

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Tập đoàn Bảo Việt;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không được giữ các chức vụ quản lý Tập đoàn Bảo Việt; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Tập đoàn Bảo Việt;
- Các Kiểm soát viên không phải là người làm việc tại bộ phận kế toán, tài chính của Tập đoàn Bảo Việt, không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Tập đoàn Bảo Việt trong 03 năm liền trước đó;
- Kiểm soát viên của Tập đoàn Bảo Việt không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Tập đoàn Bảo Việt; người đại diện phần vốn nhà nước tại Tập đoàn Bảo Việt.

2. Điều kiện ứng cử, đề cử thành viên HĐQT và Kiểm soát viên

2.1. Điều kiện ứng cử, đề cử thành viên HĐQT

Một cổ đông hoặc nhóm các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên Hội đồng quản trị;
- trên 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên Hội đồng quản trị;
- từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên Hội đồng quản trị;
- từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên Hội đồng quản trị;
- từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên Hội đồng quản trị;
- từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên Hội đồng quản trị;
- từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên Hội đồng quản trị;

- từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên Hội đồng quản trị.

Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử thêm ứng cử viên theo cơ chế được Tập đoàn quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định pháp luật.

2.2. Điều kiện ứng cử, đề cử Kiểm soát viên

Một cổ đông hoặc nhóm các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên BKS.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử một (01) ứng viên BKS;
- trên 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên BKS;
- từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên BKS;
- từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên BKS;
- và từ 50% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên BKS.

3. Số lượng thành viên HĐQT và Kiểm soát viên được bầu

- Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029 được bầu tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 là 10 (mười) thành viên;
- Số lượng Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2024-2029 được bầu tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 là 03 (ba) người;

Điều 2. Quyền bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo Danh sách cổ đông chốt ngày 04/12/2024.

Điều 3. Phương thức bầu thành viên HĐQT và Kiểm soát viên

- Việc bầu cử thành viên HĐQT và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2024-2029 được thực hiện theo phương thức bỏ phiếu kín và bầu dồn phiếu.

- Mỗi cổ đông được phát một tờ Phiếu bầu thành viên HĐQT và một tờ Phiếu bầu KSV, trong đó:

+ Tổng số phiếu (quyền) bầu thành viên HĐQT bằng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện nhân với số lượng thành viên HĐQT được bầu.

+ Tổng số phiếu (quyền) bầu Kiểm soát viên bằng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện nhân với số lượng KSV được bầu.

- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bầu thành viên HĐQT và Kiểm soát viên bằng cách điền số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên tham gia HĐQT và Ban kiểm soát sao cho tổng số phiếu (quyền) bầu thành viên HĐQT và Kiểm soát viên trên mỗi tờ phiếu bầu không lớn hơn số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện nhân với số thành viên HĐQT được bầu (đối với Phiếu bầu thành viên HĐQT) và không lớn hơn số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện nhân với số Kiểm soát viên được bầu (đối với Phiếu bầu Kiểm soát viên).

- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền có thể chia tổng số quyền biểu quyết cho tất cả các ứng viên (đối với mỗi Tờ phiếu bầu), hoặc dồn hết tổng số phiếu (quyền) bầu cho một ứng cử viên, hoặc không bầu cho ứng viên nào (bỏ phiếu trắng).

Điều 4. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số cổ đông.

- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền được phát Phiếu bầu thành viên HĐQT và Phiếu bầu Kiểm soát viên theo Mã số cổ đông (sở hữu và/hoặc được ủy quyền).

- Trường hợp ghi sai phiếu bầu, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu và bầu cử đổi phiếu bầu khác.

- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền phải tự mình ghi vào phiếu bầu.

Điều 5. Kiểm tra thùng phiếu và bỏ phiếu

- Ban Kiểm phiếu và bầu cử tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu hoặc sau 20 phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước. Phiếu bầu thành viên HĐQT và Kiểm soát viên được bỏ vào thùng phiếu bầu.

Điều 6. Kiểm phiếu

Việc kiểm phiếu do Ban Kiểm phiếu và bầu cử thực hiện và tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

Điều 7. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo Mẫu quy định, không được đóng Dấu treo của Tập đoàn Bảo Việt.

- Phiếu bầu bị gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Phiếu bầu có tổng số quyền (phiếu) biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền (phiếu) biểu quyết của cổ đông đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền.

Điều 8. Quy định về trúng cử, biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu

- Số lượng ứng cử viên trúng cử vào HĐQT là 10 (mười) và trúng cử vào Ban Kiểm soát là 03 (ba). Ứng cử viên trúng cử thành viên HĐQT hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT và số Kiểm soát viên cần bầu.

- Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng bầu vào HĐQT và Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn 01 (một) ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất.

- Nếu việc bầu lại vẫn chưa đạt được kết quả, ĐHĐCĐ có thể biểu quyết để khuyết thành viên HĐQT hoặc khuyết Kiểm soát viên và bầu bổ sung trong kỳ họp ĐHĐCĐ tiếp theo.

- Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu và bầu cử phải lập Biên bản Kiểm phiếu. Nội dung Biên bản Kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, số phiếu trống; số phiếu và số quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên được bầu vào HĐQT và Ban kiểm soát.

Điều 9. Khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp.

Quy chế này gồm 9 Điều, được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Trần Thị Diệu Hằng